

APPLICATIONS OF CREATING BROAD KNOWLEDGE VIDEO IN THE UNIVERSITY TALENT RETRAINING PROGRAM

Duong Quoc Tung

Yunnan University of China

Email: tangguosong@ynu.edu.cn

Received: 26/12/2021; Reviewed: 22/1/2022; Revised: 05/2/2022; Accepted: 07/3/2022; Released: 31/3/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/663>

In recent years, under the influence of the epidemic, people's living methods have changed a lot, the way of receiving information has gradually changed from mainly textual information to audio and videos. The content of videos about "broad knowledge" shared in China is increasingly diverse and it has officially become one of the prominent development professions of society. Along with the rapid increase in the number of videos sharing "broad knowledge" on social platforms, a large number of scholars and experts of various fields have also been involved in the creation of the videos.

Keywords: *Broad knowledge based video; Short video creation; Foreign language talents retraining.*

1. Đặt vấn đề

Theo Ocean Engine Bytedance công bố trong "Sách trắng về kinh doanh và vận hành trên TikTok năm 2021", tính đến tháng 12 năm 2020, số lượng người dùng Internet ở Trung Quốc đã đạt 989 triệu người, với thời gian trực tuyến trung bình hàng tuần lên đến trên 26 giờ. Trong những năm gần đây, ngành công nghiệp nội dung tri thức rộng của Trung Quốc ngày càng phát triển nhanh chóng và trở lại mạnh mẽ trên các nền tảng xã hội. Một số lượng lớn các học giả và chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau cũng đã tham gia sáng tạo các video về "tri thức rộng". Họ chỉ cần ngồi trước bục giảng, đứng trước bảng đen, hoặc chỉ đơn giản là ngồi trong phòng làm việc, dành thời gian vài phút để giảng giải cho bạn hiểu "như thế nào" và "lý do tại sao". Thông qua việc sáng tạo ra các video về "tri thức rộng", chúng ta đã phá vỡ nhận thức truyền thống về học trực tuyến và làm đa dạng hơn cách thức tiếp thu kiến thức, đồng thời thay đổi ấn tượng về hầu hết các chuyên gia mà trước đó mới chỉ xuất hiện trên bục giảng và phòng thí nghiệm trong mặt công chúng. So với các video giải trí, video truyền tải "tri thức rộng" mang tính trang trọng và nghiêm túc hơn, tập trung vào việc giảng dạy, phổ biến kiến thức ở nhiều lĩnh vực, đã phân nào đó đáp ứng được nhu cầu liên quan của người dùng. Một số video ngắn về "tri thức rộng" đã đạt được những thành công nhất định trong lĩnh vực này. Trước đó, một vị giáo sư đại học đã trở nên nổi tiếng nhờ truyền đạt kiến thức pháp luật và ý thức về pháp luật thông qua các video ngắn, họ có hàng triệu người hâm mộ trên Internet và điều này đã mang lại lợi ích to lớn trong việc phổ biến ý thức pháp luật.

Tóm lại, những video chia sẻ "tri thức rộng" mang lại giá trị gì, khiến nó xứng đáng được nhiều nhà sáng tạo nội dung "tri thức cao" dừng cảm bước ra khỏi "cuộc sống ẩn dật", trong quá trình

nghiên cứu học thuật nghiêm túc cũng không quên chia sẻ kiến thức của mình đến với công chúng nhờ sự trợ giúp của các nền tảng video khác nhau? Là một trong những học viên chuyên ngành ngoại ngữ thuộc đội tượng nhân tài được chú trọng đào tạo trong trường đại học, liệu có được hưởng lợi gì từ quá trình sáng tạo này không? Đây là những câu hỏi mà bài viết này đang cố gắng đi sâu phân tích và trả lời.

2. Tổng quan nghiên cứu

Trong những năm qua, có nhiều tác giả đã quan tâm nghiên cứu đến tính ứng dụng của việc sáng tạo video tri thức rộng trong chương trình bồi dưỡng nhân tài ở trường Đại học, trong đó phải kể đến một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như: Wu Yong Jia, Tang Guo Song, Long Ying (2020), "Nghiên cứu công tác tư tưởng chính trị của sinh viên Đại học theo mô hình giáo dục đào tạo hợp tác quốc tế"; Chai Yu Ying (2019), "Phân tích lộ trình đào tạo nhân tài ngoại ngữ ở các trường đại học và cao đẳng trong khuôn khổ sáng kiến "Vành đai và con đường"; Nhân Dân nhật báo, "Bài phát biểu quan trọng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình tại Hội nghị toàn quốc về công tác tư tưởng và chính trị trong các trường cao đẳng và đại học", Nhân Dân nhật báo, 09/12/2016 (01); Yang Yi Meng (2021), "Nghiên cứu về việc sản xuất và phổ biến kiến thức trong cộng đồng video Bilibili", Đại học Liêu Ninh; Wu Qiong, Lin Dong Fang (2021), "Những thách thức và con đường tương lai của các bài giảng về giáo dục tư tưởng và chính trị trong thời đại video ngắn", Giáo dục lý luận tư tưởng, số 10, tr.89-94; Dự án Quỹ: Dự án Quỹ nghiên cứu khoa học của Sở Giáo dục tỉnh Vân Nam Trung Quốc: "Nghiên cứu về Mô hình giáo dục hợp tác quốc tế đào tạo nhân tài ngôn ngữ Nam Á và Đông Nam Á trong các trường Đại học, nhìn từ trường Đại học Vân Nam" (2020J0033);... Nhìn chung, các công trình

nghiên cứu trên chỉ dừng lại ở một số vấn đề liên quan như: Công tác tư tưởng chính trị của sinh viên Đại học theo mô hình giáo dục đào tạo hợp tác quốc tế; những thách thức và con đường tương lai của các bài giảng về giáo dục tư tưởng và chính trị trong thời đại video ngắn; Mô hình giáo dục hợp tác quốc tế đào tạo nhân tài ngôn ngữ Nam Á và Đông Nam Á trong các trường Đại học;... Chính vì vậy, trong bài viết này, tác giả đề cập và làm rõ tính ứng dụng của việc sáng tạo video tri thức rộng trong chương trình bồi dưỡng nhân tài ở trường Đại học; nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác đào tạo nhân tài, đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục đại học, bồi dưỡng sinh viên trở thành những nhân tài phát triển toàn diện, vừa có năng lực toàn diện và khả năng ứng dụng thực tiễn, vừa có tình yêu với gia đình, đất nước và hoài bão cao cả. Đề đào tạo ra các nhân tài ưu tú với tầm nhìn quốc tế, cần phải kết hợp các đặc trưng của thời đại trong công tác giáo dục ở các trường cao đẳng và đại học.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này, tác giả sử dụng một số phương pháp chủ yếu như: Phương pháp thu thập tài liệu sơ cấp, thứ cấp; Phương pháp tổng hợp, phân tích nhằm làm rõ một số vấn đề tác giả quan tâm nghiên cứu gồm giá trị được truyền tải thông qua các video “tri thức rộng” trong thời đại công nghệ số; Sự trở dậy của việc nâng cao “kiến thức tổng hợp” trong bối cảnh thời đại đang thay đổi từng ngày; Thực trạng đào tạo nhân tài ngoại ngữ quốc tế ở các trường đại học trong thời kỳ mới; Ứng dụng của việc sáng tạo video tri thức rộng trong chương trình đào tạo nhân tài ở các trường đại học.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Giá trị được truyền tải thông qua các video “tri thức rộng” trong thời đại công nghệ số

Trước hết, chúng ta cần làm rõ “tri thức rộng” là gì? Hiện tại, ở Trung Quốc, khái niệm “tri thức rộng” chưa được đưa ra định nghĩa tiêu chuẩn. Khái niệm này chủ yếu xuất hiện trong chiến lược hoạt động của các công ty Internet, là một thuật ngữ chung để chỉ việc tạo ra và phát hành một loại nội dung của các công ty Internet. Chen Rui, Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành của Bilibili (công ty con của Bytedance) đưa ra định nghĩa nội dung “tri thức rộng” như sau: “Chỉ cần góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cá nhân và giúp ích cho cuộc sống của mọi người thì đều được coi là nội dung học tập.” Cơ quan phân tích dữ liệu Analysys sau khi tiến hành nghiên cứu các kênh âm thanh chính, cũng đã đưa ra định nghĩa như sau về “tri thức rộng”: chủ yếu đề cập đến nội dung thông tin có mục đích chính là nâng cao kiến thức và mở rộng tầm nhìn, các lĩnh vực nội dung được phổ biến bao gồm: khoa học, nhân văn, kinh doanh và tài chính ...

Trong hai năm trở lại đây, khái niệm “tri thức rộng” đã xuất hiện và trở dậy mạnh mẽ trên Internet, trở thành một bước đột phá mới cho các công ty hoạt động trong lĩnh vực chia sẻ các video và âm thanh về kiến thức trên mạng xã hội. Các nền tảng

video lớn cũng đang tích cực triển khai nội dung về “tri thức rộng” như trong lĩnh vực âm thanh, nội dung chia sẻ về “tri thức rộng” đã đạt được mức tăng trưởng đáng kể vào năm ngoái. Theo Báo cáo phân tích của Analysys về “Thị trường trả phí cho âm thanh về tri thức rộng vào năm 2020”: “Toàn bộ ngành thanh toán cho các âm thanh về tri thức rộng có quy mô thị trường hơn 23 tỷ và quy mô người dùng đã vượt quá 540 triệu”. Nền tảng do Himalaya đại diện đứng đầu cũng đang mở rộng danh mục và phát triển các sản phẩm chất lượng cao. Báo cáo còn chỉ ra rằng: “Người dùng trẻ tuổi và có trình độ học vấn cao là nhóm thanh toán chính cho các âm thanh về tri thức rộng. Tỷ lệ tham gia của những người dùng sinh năm sau 60 và 00 trở đi cũng đang dần tăng lên và người dùng đang dần dần hình thành thói quen thanh toán cho các tri thức rộng. Nhu cầu của người dùng ở các thành phố phát triển tầm trung cũng đang từng bước tăng trưởng rõ ràng. Thu thập thông tin, học tập và giải trí thông qua việc trả phí cho các nội dung có kiến thức tổng hợp đã trở thành một xu hướng mới trong cuộc sống.”

Có thể thấy, khái niệm “tri thức rộng” có liên quan mật thiết đến sự phát triển ngày càng vượt bậc của công nghệ Internet và sự ảnh hưởng ngày càng sâu rộng của nền kinh tế Internet trong nước. Giá trị cốt lõi hiện nay là phục vụ nhu cầu phổ cập và nâng cao tri thức ngày càng cao của người dùng Internet, điều này đòi hỏi phải xây dựng một hệ thống, cấu trúc tri thức bài bản, hợp lý, chủ đề của nó đề cập đến tất cả các mặt của đời sống xã hội. Theo định nghĩa này, lấy kênh Bilibili làm ví dụ, năm hạng mục nội dung tăng nhanh nhất trong những năm gần đây của kênh này bao gồm, khoa học xã hội và nhân văn, cảm xúc, thể giới động vật, âm thực và phổ cập khoa học, hầu như đều có thể được khái quát nội dung “tri thức rộng”. Các nội dung phổ biến khoa học với tư cách là nội dung kiến thức gần nhất với định nghĩa truyền thống cũng đạt tốc độ tăng nhanh nhất trong năm qua, với tốc độ phát hành tăng lên tới 1994%. Tóm lại, đây là lý do dẫn đến kỷ nguyên mới này, giống như sự bùng nổ của Weibo thông trị các phương tiện truyền thông hơn một thập kỷ trước?

4.2. Sự trở dậy của việc nâng cao “kiến thức tổng hợp” trong bối cảnh thời đại đang thay đổi từng ngày

4.2.1. Sự thay đổi phương pháp học tập do dịch bệnh mang lại

Trước khi dịch bệnh bùng phát, phần lớn quỹ thời gian mà người dùng sử dụng mạng xã hội để lướt web, xem video cũng như đọc các tin tức xã hội là thời gian vụn vặt. Nói một cách khác, thời gian và tiền bạc mà người dân tiêu hao trên mạng xã hội chủ yếu là để giải trí. Mô hình học tập phân tán vẫn luôn tồn tại. Người dân sử dụng thời gian vụn vặt vào mục đích học tập, nhưng phần lớn mới chỉ đang dừng lại ở giai đoạn tâm lý hiếu kỳ và không tập trung vào “sản phẩm nội dung”. Hầu hết, người dùng vừa thiếu thói quen học tập trực tuyến dài hạn và có hệ thống, vừa không quen với các kênh học

tập chuyên sâu tương ứng.

Kể từ khi đại dịch bùng phát, toàn xã hội gần như bước vào trạng thái cô lập khép kín. Tình trạng này đã trực tiếp dẫn đến việc một số lượng lớn các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước đang áp dụng rộng rãi phương pháp giảng dạy mới, đó là kết hợp giảng dạy trực tuyến với học trực tuyến và làm bài tập trực tuyến. Tất cả các nhóm đối tượng, đặc biệt là sinh viên và sinh viên, đã dần dần với quen mô hình học tập trực tuyến mới, toàn xã hội đang từng bước thích ứng với việc học trực tuyến. Điều này trực tiếp thúc đẩy việc hình thành các thói quen mới trong cuộc sống trực tuyến, đồng thời càng ngày càng có nhiều công cụ học tập trực tuyến được phát minh cho ra đời và áp dụng rộng rãi (chẳng hạn như các hệ thống hội nghị trực tuyến và khóa học trực tuyến). Quá trình này hoàn toàn phù hợp với cơ chế vận hành của các loại nội dung “tri thức rộng” được bố trí trên các nền tảng video và âm thanh trực tuyến. Những nền tảng như vậy đã bắt đầu cung cấp nội dung học tập có hệ thống hơn cho những người dùng đang dần hình thành thói quen học tập trực tuyến. Theo “Báo cáo thông tin chi tiết về xu hướng video năm 2020: Video, ngôn ngữ phổ thông trong kỷ nguyên 5G” do DT Finance và Bilibili liên kết phát hành, nội dung kiến thức tổng hợp đã tăng trưởng rất nhanh trên kênh Bilibili trong hai năm vừa qua. Chỉ tính riêng từ tháng 7 năm 2019 đến tháng 6 năm 2020, có hơn 86 triệu sinh viên đang theo học trên kênh Bilibili; hàng tháng có gần 1,3 triệu nội dung kiến thức thuộc các lĩnh vực khác nhau được theo dõi, liên quan đến các lĩnh vực khoa học đời sống, nhân văn, khoa học xã hội, khoa học công nghệ và các lĩnh vực khác.

Bên cạnh đó, bản thân các biện pháp kiểm soát dịch bệnh đã làm tăng cường hơn nữa sự phụ thuộc của chúng ta vào mạng xã hội và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của các cách thức tương tác học tập trực tuyến trong cộng đồng. Đồng thời, vì phải ở trong nhà trong một thời gian dài nên dần dần cũng khiến cho nhiều người càng đầu tư nhiều thời gian và công sức hơn vào việc sản xuất và tiêu thụ trên UGC (UGC là viết tắt của cụm từ User Generated Content, nghĩa là nội dung do người dùng tạo ra), mà điều này lại có tác động rất lớn đến thói quen sử dụng thời gian rảnh rỗi để truy cập mạng xã hội trước đây của người dùng.

4.2.2. Từ thời đại thông tin văn bản, đồ họa đến thời đại của âm thanh và video

Trong các cộng đồng và nền tảng khác nhau của mạng xã hội của Trung Quốc luôn chứa đựng một lượng lớn thông tin, có thể kể đến như weibo, wechat và các nền tảng khác đã tích lũy được một lượng lớn thông tin học tập văn bản và đồ họa. Đồng thời, cũng có không ít các video ngắn được khai thác riêng bởi nền tảng video. Tuy nhiên, nội dung của những video ngắn này trong quá trình sáng tạo bị hạn chế về lĩnh vực và chủ đề, đồng thời có liên quan chặt chẽ đến sở thích của các blogger nổi tiếng, với ngưỡng bậc tương đối cao và có giới hạn

đối tượng rất rõ ràng. Ngoài ra, còn do những hạn chế ở khả năng kỹ thuật truyền thông tin của mạng 2G và 3G, cũng như các thuật toán và khả năng tính toán phù hợp với việc truy xuất dữ liệu lớn, do đó sẽ làm hạn chế mức độ liên quan của kiến thức với mạng lưới cung cấp, và “sự thuận tiện” của người dùng mạng trong việc tìm kiếm thông tin cũng bị hạn chế. Trạng thái của phương tiện truyền thông trực tuyến bằng hình ảnh và văn bản này rõ ràng không hữu ích cho việc phổ biến thông tin phức tạp. Thói quen của người dùng được trau dồi bằng mô hình phổ biến thông tin của chính nó không tập trung được sự chú ý của người dùng, điều này khiến cho kiến thức thực sự có sẵn khó được lan truyền và tích lũy trên toàn mạng lưới. Chính vì vậy, đặc điểm của việc truyền tải thông tin ở giai đoạn này giống như một chương trình phát sóng liên tục xuất ra thông tin. Bên cạnh đó, đặc điểm “ngắn, phẳng và nhanh” của dữ liệu phân mảnh khiến cho việc sản xuất tri thức không thể có hệ thống.

Theo dòng thời gian, với sự phổ biến của công nghệ truyền thông 4G và 5G, sự tân tiến của các thiết bị hiện đại như điện thoại thông minh, máy tính bảng và sự ra đời của các ứng dụng APP, điều này cho phép người dùng mạng có thể sản xuất, xuất bản, xem nội dung video một cách đơn giản, suôn sẻ và việc trao đổi thông tin vì vậy cũng sẽ trở nên thuận tiện hơn. Tương tác giữa người dùng với nhau, giữa người dùng với người truyền tải có thể tiến hành một cách thuận lợi. Điều này phá vỡ tình trạng truyền đạt thông tin đơn giản, rời rạc trước đây. Phương pháp trình chiếu video cũng rất đa dạng, thông qua cách thức biên tập hoặc phát sóng trực tiếp, những góc nhìn mà đồ họa và văn bản không thể cung cấp được cho khán giả, kích thích tư duy hình tượng do truyền thông mang lại và giúp nâng cao kiến thức ở nhiều góc độ.

Có thể thấy, trong thời đại công nghệ số, bên cạnh sự trội dậy mạnh mẽ của các video “tri thức rộng” thì tất yếu sẽ đi kèm với việc áp dụng nhiều hình thức học tập khác nhau. Nó không chỉ phá bỏ những tác hại của cách thức học tập và truyền tải thông tin manh mún trước đây mà còn phù hợp với việc ứng dụng chuyên sâu công nghệ truyền thông trong thời đại mới, phù hợp hơn với mục đích và nhu cầu học tập.

4.2.3. Trau dồi kiến thức thông qua các video “tri thức rộng”

Trước hết, nội dung về phổ cập kiến thức khoa học vô cùng nổi bật và thu hút. Thông qua công cụ tìm kiếm dữ liệu khổng lồ, sử dụng “kiến thức” làm từ khóa để tìm kiếm các loại hình chi tiêu trong hai năm vừa qua, chúng ta có thể thấy rằng chỉ số tổng hợp về “tri thức rộng” trên Tiktok (bao gồm số lượng nội dung, lượt tìm kiếm của người dùng, lượt xem, lượt chia sẻ, bình luận và các yếu tố ảnh hưởng khác) đang tăng dần qua từng năm. Ba chủ đề được quan tâm hàng đầu theo thứ tự là: “nâng cao kiến thức”, “công việc” và “tài chính”. Nhóm đối tượng quan tâm ở trong độ tuổi từ 18 đến 50

tuổi, trong đó, nhóm đối tượng quan tâm nhiều nhất là từ 31 đến 40 tuổi, xếp thứ hai là từ 24 đến 30 tuổi, xếp thứ ba là từ 18 đến 23 tuổi. Nội dung và các lĩnh vực được đề cập đến vô cùng đa dạng, bao gồm khoa học và công nghệ, động thực vật, đời sống, phim truyền hình, văn hóa và giáo dục, tài chính, chữa bệnh, khiêu vũ và các lĩnh vực khác. Điều này phản ánh rằng sự phổ biến rộng rãi của công nghệ thông tin đã thúc đẩy tầm nhìn của con người về cuộc sống tương lai và truyền cảm hứng cho việc sản xuất một số lượng lớn kiến thức khoa học.

Thứ hai, những kiến thức chuyên sâu liên quan đến chuyên ngành theo nghĩa phi truyền thống cũng bắt đầu xuất hiện. Lấy nội dung khoa học có số lượng tăng trưởng mạnh nhất ở Bilibili vào năm 2020 làm ví dụ, có sự thay đổi rõ ràng giữa một số lượng lớn video về kiến thức khoa học được chia sẻ trên mạng xã hội so với việc chia sẻ kiến thức truyền thống. Một nhóm các học giả chuyên nghiệp, chẳng hạn như nhà địa chất biển và viện sĩ của Học viện Khoa học Trung Quốc Wang Pin tiên phong gia nhập Bilibili. Trong vòng một tháng, viện sĩ đã đăng tải 4 video, thu về 6 triệu lượt xem và thu hút 469.000 lượt theo dõi. Ngoài ra, còn có đến hàng trăm nhà nghiên cứu khoa học, bao gồm các viện sĩ Pu Mu Ming, Su Dong Lin và rất nhiều nhà nghiên cứu khác tham gia Bilibili. Đa phần các chuyên gia đào tạo kiến thức hàng đầu trên Tiktok đều có kiến thức chuyên môn sâu. Cùng với đó, các loại hình kiến thức cũng bắt đầu được phân chia chi tiết phân khúc ngành nghề. Dưới góc độ lịch sử, được chia thành lịch sử trong nước của các thời kỳ khác nhau và lịch sử nước ngoài của các quốc gia khác nhau. Các video kiến thức dành riêng cho từng quốc gia cũng được khởi xướng bởi các quốc gia phát triển ở Châu Âu và Hoa Kỳ, đồng thời các nội dung như đời sống quốc gia, tài chính quốc gia, chính trị quốc gia, văn hóa quốc gia, du lịch quốc gia... cũng được phân tách rõ ràng.

Hơn nữa, bên cạnh việc phổ biến kiến thức, một mô hình học tập phản xạ tương tác với người hâm mộ cũng bắt đầu xuất hiện. Do đặc thù của việc phổ biến thông tin, phương thức giao tiếp giữa người truyền tải và khán giả đã trở nên vô cùng đa dạng, họ có thể phản hồi bằng bình luận, cũng có thể phản hồi thong qua âm thanh và video. Những điểm kiến thức rất nhỏ trong quá trình blogger truyền tải kiến thức, tuy có thể chỉ là những khiếm khuyết do quá trình sáng tạo không chú ý đến, nhưng rất nhanh chóng có thể được phát hiện ra trong con mắt người xem. Nội dung của hình thức học tập qua video này không chỉ là một chi tiết kỹ thuật hoặc một màn trình diễn toàn cảnh của một kỹ năng, kiến thức hoặc thái độ, cũng không chỉ lặp đi lặp lại để khơi gợi cảm xúc chung của chúng ta, mà bắt đầu đồng hành với chúng ta để phản ánh và đánh giá. Thông qua quá trình liên tục suy xét để cải tiến, lại tiếp tục từ cải tiến đến nâng cao, chu kỳ tuần hoàn này đã góp phần thúc giục một cách khách quan những người sáng tạo không ngừng học hỏi và yêu cầu họ phải liên tục cải thiện chất lượng các tác phẩm.

Việc tạo ra các video về “tri thức rộng” có nghĩa là những người sáng tạo, nhờ sự hỗ trợ của sở nền tảng công nghệ thông tin, sử dụng một chủ đề kiến thức nào đó để làm điểm xuất phát, cần phải liên tục khai thác tiềm năng và tăng giá trị vàng của tri thức. Mục đích này hoàn toàn phù hợp với mục đích đào tạo nhân tài trong các trường cao đẳng và đại học, tức là ươm mầm những tài năng chuyên ngành công nghệ cao. Trong bối cảnh quốc tế hóa ngày càng gia tăng và sự thúc đẩy mạnh mẽ của sáng kiến “Vành đai và con đường”, liệu chất lượng đào tạo quốc tế cho các nhân tài ngoại ngữ trong các trường cao đẳng và đại học có thể được nâng cao với sự trợ giúp của việc sáng tạo video “tri thức rộng” không?

4.3. Thực trạng đào tạo nhân tài ngoại ngữ quốc tế ở các trường đại học trong thời kỳ mới

Hiện tại, sáng kiến “Vành đai và con đường” đang được tiến hành một cách có trật tự, đất nước đang cần thêm rất nhiều sự hỗ trợ và phục vụ của các nhân tài ngoại ngữ. Vân Nam là tỉnh cực tây nam của Trung Quốc, là trung tâm giao thương của Trung Quốc với các nước Nam Á và Đông Nam Á. Các trường đại học trên địa bàn tỉnh Vân Nam đã thực hiện hợp tác quốc tế với rất nhiều các trường đại học nổi bật như Đại học Sư phạm Hà Nội Việt Nam, Đại học Mahidol Thái Lan, Đại học Ngoại ngữ Mandalay (Myanmar) nhằm nâng cao toàn diện chất lượng và khả năng cạnh tranh quốc tế của sinh viên chuyên ngữ. Tuy nhiên, có nhiều tình huống khác nhau khó tránh khỏi trong quá trình chúng tôi đào tạo nhân tài của mình.

4.3.1. Công tác giảng dạy thực tế chưa thể đáp ứng tốt mục tiêu đào tạo nhân tài tổng hợp

Sáng kiến “Vành đai và Con đường” vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với việc đào tạo nhân tài ngoại ngữ trong các trường đại học. Việc phát triển và xây dựng “Vành đai và con đường” liên quan đến một số lượng lớn các quốc gia dọc theo tuyến đường và hàng loạt các lĩnh vực liên quan.

Thời đại đòi hỏi các trường cao đẳng và đại học phải phá vỡ nút thắt và ươm mầm nhân tài liên ngành thích ứng với sự phát triển quốc tế - không chỉ phải thành thạo kiến thức chuyên môn mà còn phải tăng cường giao tiếp và thực hành, có năng lực thực hành xuyên biên giới, xuyên khu vực, và liên ngành. Đề cương Kế hoạch cải cách và phát triển giáo dục trung hạn và dài hạn (giai đoạn 2010-2020) đề cập đến: “Nâng cao trình độ giáo dục quốc tế và đào tạo tài năng quốc tế trình độ cao với khả năng tham gia, khả năng cạnh tranh và làm quen với luật pháp quốc tế là trách nhiệm quan trọng của ngành giáo dục”.

Theo kế hoạch đào tạo nhân tài bậc đại học do trường chúng tôi xây dựng cho các chuyên ngành ngoại ngữ, mục tiêu đào tạo nhân tài đòi hỏi bậc đại học phải trau dồi các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và dịch thuật ngoại ngữ vững chắc, đồng thời thông thạo ngôn ngữ và văn học, lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hóa, tôn giáo, xã hội và các kiến thức liên quan khác về mục tiêu quốc gia. Có thể sử dụng ngoại

ngữ để tham gia các hoạt động ngoại giao, ngoại thương, giao lưu văn hóa, báo chí và xuất bản, giáo dục, nghiên cứu khoa học, quản lý và các công việc khác bằng tất cả năng lực và thái độ liêm chính, những tài năng tổng hợp với tầm nhìn quốc tế sẽ tạo nên tảng vững chắc cho việc đào tạo ra nhiều hơn các biên dịch viên trình độ cao. Bên cạnh đó, mục tiêu đào tạo nghiên cứu sinh dựa trên nền tảng đào tạo ở bậc đại học, ngoài việc nâng cao kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, còn đặt ra yêu cầu đối với công việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các công việc liên quan đến đối ngoại. Sinh viên cần phải có khả năng thực hiện các công việc kỹ thuật chuyên ngành một cách độc lập và hình thành các kết quả nghiên cứu có giá trị trên cơ sở độc lập hoặc hợp tác với những người khác. Mục tiêu đào tạo nhân tài ngoại ngữ ở các trình độ trên đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc rèn luyện, nắm vững và thành thạo các kỹ năng ngoại ngữ của sinh viên. Đồng thời, ngoài việc thành thạo các kỹ năng ngôn ngữ cơ bản nghe, nói, đọc, viết, sinh viên còn cần phải có vốn kiến thức tương đối rộng, để trở thành một “nhân tài tổng hợp vừa có năng lực, vừa có tầm nhìn chính trị và quốc tế”.

Tuy nhiên, khi đi sâu nghiên cứu cơ cấu chương trình đào tạo, không khó để nhận thấy rằng các khóa học bắt buộc chủ yếu tập trung vào việc rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ của sinh viên, bổ sung một lượng lớn kiến thức chuyên môn liên quan nhưng với các khóa học liên quan để mở rộng “tầm nhìn quốc tế” thì vẫn chưa được xây dựng đầy đủ. Lấy chương trình đào tạo đại học ở giai đoạn đầu của chuyên ngành ngoại ngữ làm ví dụ, môn học tự chọn đã thật sự sắp xếp các khóa học liên quan đến ngôn ngữ văn học, lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hóa, tôn giáo, xã hội và các kiến thức liên quan khác. Tuy nhiên, các môn học chuyên ngành tự chọn chỉ cần hoàn thành 9 môn học, tức là 18 tín chỉ, chỉ tương đương với 648 giờ học và chỉ chiếm 31,8% tổng số giờ trong toàn bộ chương trình đào tạo tài năng cho sinh viên. Mặc dù nhìn bề ngoài, các khóa học mở rộng kiến thức này đã chiếm gần một phần ba tổng số giờ của chương trình đào tạo nhân tài, nhưng sinh viên cần phân chia công sức và sự tập trung của mình cho 9 loại môn học khác nhau, lượng kiến thức chung và kiến thức chuyên sâu về một lĩnh vực nào đó mà khóa học có thể chia sẻ là rất hạn chế. Nếu tiếp tục xem xét các vấn đề của môn học chuyên ngành tự chọn về nội dung giảng dạy, thì số giờ nguyên tài kiến thức có hạn như trên thực sự không đáp ứng được yêu cầu bồi dưỡng sinh viên thành “nhân tài toàn diện, có chính kiến, có tầm nhìn quốc tế, sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong các hoạt động ngoại giao, ngoại thương, giao lưu văn hóa, báo chí, xuất bản, giáo dục, nghiên cứu khoa học và quản lý”.

Có thể thấy, lý thuyết dạy học ngoại ngữ của chúng ta tương đối xa rời ứng dụng thực tế, kiến thức chuyên sâu còn rất hạn chế, khả năng thực hành giao tiếp qua lời nói vẫn cần được tăng cường hơn nữa. Qua khảo sát thực tế, nhiều sinh viên ngoại

ngữ vẫn chưa thoát ra khỏi tư duy “công cụ ngôn ngữ” khi đi xin việc hoặc thi tuyển sinh sau đại học. Thực sự, việc chuyên đòi chuyên ngành của mình thành những lợi thế thực tiễn trong việc bồi dưỡng nhân tài tổng hợp vẫn chưa đạt tiêu chuẩn. Đây cũng là điểm nhức nhối khi học ngoại ngữ trong tình hình mới.

4.3.2. Chất lượng giảng viên không đồng đều gây khó khăn cho việc mở rộng kiến thức chuyên môn tổng hợp

Lấy các giảng viên của Đại học Văn Nam làm ví dụ, Khoa ngoại ngữ đảm nhận nhiệm vụ giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên đại học và nghiên cứu sinh. Đồng thời, còn thiết lập 13 chuyên ngành đại học, liên quan đến việc giảng dạy chuyên nghiệp bằng tiếng Anh, Pháp, Nhật và 10 ngôn ngữ Nam Á và Đông Nam Á. Ngoại trừ giảng viên tiếng Anh dự bị tương đối đầy đủ, các chuyên ngành khác không quá 10 giảng viên, một số chuyên ngành chỉ có 2 giảng viên người Trung. Về trình độ học vấn, hầu hết các giảng viên có trình độ học vấn cao của trường đều học chuyên ngành tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nhật và hầu hết các giảng viên có chức danh trên phó giáo sư đều học chuyên ngành tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nhật. Như vậy, giảng viên của 10 chuyên ngành ngôn ngữ Nam Á và Đông Nam Á chỉ có thể dừng lại ở việc hoàn thành chương trình giảng dạy. Ngoài ra, nhiều giảng viên chỉ tập trung vào việc nghiên cứu kiến thức chuyên môn về ngôn ngữ, văn học và văn hóa mà chưa dành tâm sức để nghiên cứu sâu về sự phát triển của văn hóa và khoa học mới dựa trên quan điểm của các nước trong khu vực. Trước những yêu cầu đào tạo đa dạng trong mục tiêu đào tạo nhân tài, những người thầy như chúng ta dường như đang lực bất tòng tâm.

4.3.3. Sự khác biệt về văn hóa xã hội làm suy yếu tư tưởng chính trị của sinh viên

Các quốc gia mục tiêu trong hợp tác quốc tế và đào tạo chuyên ngành ngoại ngữ của các trường đại học ở tỉnh Vân Nam hầu hết là các nước Nam Á và Đông Nam Á. Công tác tuyên truyền văn hóa tôn giáo địa phương rất sâu sắc và tự do tín ngưỡng, chẳng hạn như Phật giáo, Công giáo, Cơ đốc giáo, Hồi giáo và các tôn giáo khác là vô cùng phổ biến. Do hạn chế về thời gian và không gian, công tác tư tưởng, chính trị của sinh viên đại học theo mô hình giáo dục đào tạo hợp tác quốc tế không thể giống như ở Trung Quốc, có thể được thực hiện thông qua phỏng vấn trực tiếp, các hoạt động, giáo dục chủ đề... Ở quốc gia mục tiêu, cách làm việc duy nhất là qua Internet, điện thoại, thư từ... với những phương pháp làm việc hạn chế. Khi gặp những vướng mắc, bối rối, mâu thuẫn về tư tưởng, thì người làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng khó có thể nắm bắt kịp thời, toàn diện hoàn cảnh sống, tư tưởng của sinh viên để “kê đúng thuốc”, điều này đã làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng giảm đi rất nhiều tác dụng. Đồng thời, một số nước phương Tây đang theo đuổi “diễn biến hòa bình” nhằm gây ảnh hưởng đến hệ thống xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc, nhất

là trong lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, vốn luôn có sức lan tỏa mạnh mẽ. Sinh viên học tập tại các nước khác có thể dễ dàng trở thành mục tiêu chính cho sự xâm nhập hệ tư tưởng ở các nước phương Tây, trong khi đó các giá trị quan, nhân sinh quan và thể giới quan của sinh viên chưa chín muồi, hiểu biết và nhận định về sự việc chưa toàn diện, sâu sắc nên dễ bị lừa gạt, thậm chí nghi ngờ tư tưởng, giá trị chủ đạo của nước ta. Điều này càng khiến cho công tác tư tưởng và chính trị gặp nhiều khó khăn.

4.4. Ứng dụng của việc sáng tạo video tri thức rộng trong chương trình đào tạo nhân tài ở các trường đại học

Vấn đề ở chỗ, mục tiêu đào tạo, sức mạnh của đội ngũ giảng viên và công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa hoàn thiện nên mới tồn tại những điểm nhức nhối trong công tác đào tạo nhân tài ngoại ngữ ở các trường cao đẳng, đại học như trên, trong khi đó việc tạo ra các video chia sẻ “tri thức rộng” còn có ưu điểm là thúc đẩy người sáng tạo phổ cập kiến thức, đào sâu kiến thức và thúc đẩy phản xạ kiến thức. Vì vậy, trong bối cảnh thời đại mới, với sự trợ giúp của các ứng dụng trên mạng xã hội, việc thiết lập một môi trường sáng tạo video “tri thức rộng” là điều cần thiết, tạo điều kiện cho phép sinh viên có nhiều cơ hội tham gia vào việc học và áp dụng “kiến thức rộng” một cách chuyên nghiệp. Bằng cách này, nó đã bù đắp hiệu quả cho nhu cầu phát triển nghề nghiệp bị hạn chế do các yếu tố như sự tin nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo nhân tài, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nghiệp và thực sự đi sát mục tiêu đào tạo nhân tài chuyên nghiệp. Ứng dụng này có thể được phát triển cụ thể từ ba khía cạnh: giảng dạy chuyên nghiệp, đào tạo đổi mới và khởi nghiệp, và hướng dẫn công tác chính trị và tư tưởng.

4.4.1. Cải cách công tác giảng dạy được tiến hành cho các giáo sư

Trong những năm gần đây, trường chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh các khóa học “trực tuyến và ngoại tuyến”, đồng thời khuyến khích giảng viên tham gia vào các dự án liên quan, liên tục đưa nội dung khóa học chất lượng cao lên mạng xã hội và liên tục đổi mới nội dung giảng dạy. Giảng viên của chúng tôi cũng có thể tạo các video chất lượng cao chia sẻ về các điểm kiến thức cần được giải thích nhiều lần trong quá trình học và chia sẻ chúng cho sinh viên, hoặc chia sẻ kiến thức mới để sinh viên nắm bài trước, như vậy có thể rút ngắn thời gian giảng dạy kiến thức cơ bản trên lớp, đồng thời, sự chú ý nhận được trên mạng xã hội sẽ tăng lên, phần nào giúp sinh viên hiểu và học tập thái độ của giảng viên đối với kiến thức, điều này đem lại hiệu quả rất tốt cho công tác làm gương đi đầu.

4.4.2. Đào tạo về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp chủ yếu cần được tiến hành trong quá trình học tập

Dưới sự hướng dẫn của Phòng Thực hành giảng dạy tại trường đại học của chúng tôi, hiện nay có rất nhiều dự án đổi mới, khởi nghiệp, khảo sát xã hội, đổi mới văn hóa và khoa học, vv... được triển khai cho sinh viên đại học. Ngoài ra, viện sau đại học

cũng có ra rất nhiều dự án khởi nghiệp khác nhau mà nghiên cứu sinh có thể đăng ký tham gia.

Trải qua quá trình đăng ký và xét duyệt nghiêm ngặt, các dự án cuối cùng được phép thành lập đều sẽ nhận được giải thưởng, sự khen thưởng và khuyến khích ở các mức độ khác nhau. Trong đó, các em sinh viên có thể thông qua việc tạo video “tri thức rộng” để xuất bản một số nội dung video hữu ích cho sự phát triển của cá nhân, nghề nghiệp, ngành học và trường học. Trong quá trình nâng cao kiến thức, điều này không chỉ giúp các em thực hiện tốt công việc thực tập chuyên môn của mình mà còn sớm hình thành lý tưởng nghề nghiệp và sẵn sàng đổi mới với những thách thức từ xã hội trong nước và quốc tế.

4.4.3. Hướng dẫn công tác chính trị và tư tưởng cho sinh viên

Hiện nay, sự phát triển của các hoạt động giáo dục tư tưởng, chính trị đang đứng trước nhiều thách thức, những người làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng cần đứng trong bối cảnh kỹ thuật và bối cảnh thời đại mới, nắm bắt chính xác xu thế phát triển của thời đại. Vì vậy, chúng ta cần phải khéo léo dẫn dắt, thuận theo tình thế, tích cực sử dụng các đoạn phim ngắn để giáo dục và nâng cao năng lực tư tưởng chính trị và sức ảnh hưởng. Sử dụng các đặc điểm phân ảnh của video “tri thức rộng” kết hợp với sự khác biệt về thông tin và văn hóa trong và ngoài nước, thúc đẩy sự đổi mới của trong công tác giáo dục tư tưởng và chính trị thông qua các vấn đề nghị luận và nâng cao tác dụng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

5. Thảo luận

Trong thời đại công nghệ số, các video chia sẻ “tri thức rộng” được xây dựng vô cùng chuyên nghiệp, phân chia chi tiết theo lĩnh vực, lan tỏa năng lượng tích cực và mang nhiều đặc thù khác. Nhận thấy, loại hình này hoàn toàn có thể được sử dụng như một phương pháp thực tiễn tuyệt vời giúp giải quyết hiệu quả những khó khăn trong quá trình bồi dưỡng nhân tài ngoại ngữ ở các trường đại học trong thời đại mới. Chẳng hạn, thực tiễn giảng dạy chưa thật sự đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo nhân tài tổng hợp, chất lượng giảng viên không đồng đều nên rất khó mở rộng kiến thức chuyên môn tổng hợp một cách hiệu quả, ngoài ra do sự khác biệt về văn hóa xã hội đã dẫn đến tư tưởng chính trị sinh viên còn nhiều yếu kém và hàng loạt các vấn đề khác. Như vậy, bằng cách sáng tạo và phát hành những video được đầu tư về chất lượng nội dung và hình ảnh thì việc ứng dụng các video tổng hợp kiến thức trong quá trình bồi dưỡng nhân tài ở các trường đại học sẽ trở thành nguồn kiến thức bổ trợ trong và ngoài lớp học. Bên cạnh đó, cần thiết phải đổi mới phương pháp giảng dạy thích hợp đối với các khóa học tư tưởng và chính trị. Những điều này chắc chắn sẽ giúp ích trong việc đào tạo toàn diện hơn các nhân tài ngoại ngữ, vừa có kiến thức chuyên môn, vừa có đức có tài lại có tầm nhìn quốc tế.

6. Kết luận

Để đào tạo ra các nhân tài ưu tú với tầm nhìn quốc tế, cần phải kết hợp các đặc trưng của thời đại trong công tác giáo dục ở các trường cao đẳng và đại học. Ưu điểm của mô hình đào tạo hợp tác quốc tế dành cho chuyên ngành ngoại ngữ nằm ở việc xây dựng một cộng đồng tích hợp các nguồn tài nguyên giáo dục phong phú trong và ngoài nước, giúp các sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ không chỉ củng cố nền tảng và khả năng ngôn ngữ của họ tại Trung Quốc mà còn có thể học hỏi tốt hơn văn hóa các nước sau khi ra nước ngoài. Đó là phương thức đổi mới trong chương trình đào tạo đại học và sau đại học nhằm bồi dưỡng ra những nhân tài ngoại ngữ xuất sắc, có tầm nhìn quốc tế cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đồng thời,

trong kỷ nguyên mới với sự phổ biến của “tri thức rộng”, Internet đóng vai trò như một cửa sổ và phương tiện giúp chúng ta học hỏi và nâng cao kiến thức, cần phải kiên định lấy mục đích “Bồi dưỡng nhân tài” làm mắt xích trung tâm, lấy đó làm cơ sở để tiếp tục cải thiện mô hình đào tạo nhân tài, tăng cường củng cố đội ngũ giảng viên, quản lý giáo dục, sức khỏe tâm thần và các yếu tố khác để thực sự đạt được mục đích giáo dục toàn diện. Nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác đào tạo nhân tài, đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục đại học, bồi dưỡng sinh viên trở thành những nhân tài phát triển toàn diện, vừa có năng lực toàn diện và khả năng ứng dụng thực tiễn, vừa có tình yêu với gia đình, đất nước và hoài bão cao cả.

Tài liệu tham khảo

Jia, W. Y., Song, T. G., & Ying, L. (2020). Nghiên cứu công tác tu dưỡng chính trị của sinh viên đại học theo mô hình giáo dục đào tạo hợp tác quốc tế. *Dai Hoc*, số 7, tr.39-41.

Meng, Y. Y. (2021). *Nghiên cứu về việc sản xuất và phổ biến kiến thức trong cộng đồng video Bilibili*. Đại học Liêu Ninh.

Nhan Dan nhất báo. (2016, 9/12). *Bài phát biểu quan trọng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình tại Hội nghị toàn quốc về công tác tu dưỡng và chính trị trong các trường cao đẳng và đại học*.

Qiong, W., & Fang, L. D. (2021). Những thách thức và con đường tương lai của các bài giảng về giáo dục tu dưỡng và chính trị trong thời đại video ngắn. *Giao duc Ly luan tu tuong*, số 10, tr.89-94.

Ying, C. Y. (2019). Phân tích lo trình đào tạo nhân tài ngoại ngữ ở các trường đại học và cao đẳng trong khuôn khổ sáng kiến “Vành đai và đường cong.” *Tan Tay Bo*, số 36, tr.139-140.

TÍNH ỨNG DỤNG CỦA VIỆC SÁNG TẠO VIDEO TRI THỨC RỘNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC*

Đường Quốc Tùng

Trường Đại học Vân Nam Trung Quốc

Email: tangguosong@ynu.edu.cn

Nhận bài: 26/12/2021; Phản biện: 22/1/2022; Tác giả sửa: 05/2/2022; Duyệt đăng: 07/3/2022; Phát hành: 31/3/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/663>

Trong những năm gần đây, chịu sự ảnh hưởng của dịch bệnh, phương thức sinh hoạt của người dân đã có rất nhiều sự thay đổi, cách thức tiếp nhận thông tin dần thay đổi từ chủ yếu là thông tin văn bản sang âm thanh và video. Nội dung của các video về “tri thức rộng” được chia sẻ ở Trung Quốc ngày càng đa dạng và chính thức trở thành một trong những ngành nghề phát triển nổi bật của xã hội. Cùng với sự gia tăng nhanh chóng của số lượng video chia sẻ “tri thức rộng” trên các nền tảng xã hội, một số lượng lớn các học giả và chuyên gia thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cũng đã tham gia vào việc sáng tạo các video này.

Từ khóa: Video tri thức rộng; Sáng tạo video ngắn; Bồi dưỡng nhân tài ngoại ngữ.

* Dự án Quỹ Nghiên cứu khoa học của Sở Giáo dục tỉnh Vân Nam Trung Quốc: “Nghiên cứu về Mô hình giáo dục hợp tác quốc tế đào tạo nhân tài ngôn ngữ Nam Á và Đông Nam Á trong các trường Đại học, nhìn từ trường Đại học Vân Nam” (2020J0033).